

Bản án số: 200 /2018/HS-ST

Ngày 24 /5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thúy Kiên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Tú;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mai;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung,

Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái

Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Hải Yến - *Kiểm sát viên;*

Ngày 24/5/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2018/TLST-HS ngày 26/4/2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2018/ QĐ -STHS ngày 10/5/2018 đối bị cáo:

Nguyễn Đức M, sinh ngày 17 tháng 8 năm 1984; Tại Thái Nguyên;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 1, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn) : Lớp 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Chức vụ (Đảng, Chính quyền, đoàn thể) trước khi phạm tội: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Thiện T - đã chết; Con bà Đặng Thị N, sinh năm 1951; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 3;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân Thân: Tại Bản án số 280/2009/HSST ngày 09/9/2009 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt 36 tháng tù giam về tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***; Chấp hành xong án phạt tù ngày 22 /5/ 2012.

Tại Bản án số 58/2013/HSST ngày 30/7/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 36 tháng tù giam về tội: ***“Tàng trữ trái phép chất ma túy”***; Chấp hành xong án phạt tù ngày 02/10/2015;

- Năm 2005, Chủ tịch UBND thành phố Thái Nguyên ra quyết định đưa vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh- Giáo dục- Lao động- Xã hội, thành phố Thái Nguyên thời hạn 24 tháng;

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/3/2018 đến nay) - có mặt;

Người chứng kiến: 1. Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1962;

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1952;

Cùng trú quán: Tổ 13, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên;

(các đương sự đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ ngày 08/3/2018, tại tổ 1, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, Tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ đã phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính, đối tượng tự khai là **Nguyễn Đức M**. Qua kiểm tra phát hiện tại túi quần sau bên trái của M đang mặc có 01 gói ni lon, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng (ngghi là Heroin). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với M, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của M 02 xi lanh loại 3ml, 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) và 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Đức M.

Cùng ngày tiến hành cân, xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của M là 0,133gam.

Tại bản kết luận giám định số 439/KL-PC54 ngày 09/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của M là chất ma túy, loại Heroine;

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức M khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 9 giờ ngày 08/3/2018, sau khi uống Methadone tại cơ sở 2, tại phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20B1-859.95 sang cầu Cao Ngạn, thuộc địa phận xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên để mua Heroin về sử dụng. Tại đây, M đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ni lon, bên trong có 01 gói giấy màu trắng chứa Heroin với giá 100.000đ (một trăm ngàn đồng). Mua xong M cất gói Heroin vào túi quần phía sau bên trái M đang mặc và điều khiển xe đi về nhà để sử dụng. Khi đi đến đường tròn thuộc địa phận phường Tân Long thì xe của M bị hỏng, M dắt xe vào quán bên đường để sửa và đi nhờ xe của người đi đường về nhà. Khi đi đến ngõ 404, tổ 1 phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên M xuống xe và đi vào hiệu thuốc mua 02

xi lanh loại 3 ml để sử dụng Heroin, sau đó M đi bộ về nhà thì bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu G1, L1; 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng); 02 xi lanh loại 3 ml và 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Đức M.

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên;

Tại bản cáo trạng số 202/ CT-VKSTPTN ngày 23 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Đức M về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"** quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù giam; Miễn phạt tiền cho bị cáo ; Xử lý vật chứng theo các quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay Nguyễn Đức M hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những Người chứng kiến việc Cơ quan điều tra lập biên bản phạm tội quả tang đối với M , phù hợp với vật chứng đã thu giữ, kết quả giám định vật chứng và các chứng cứ khác. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định:

Hồi 11 giờ ngày 08/3/2018, tại khu vực tổ 1, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, bị cáo Nguyễn Đức M có hành vi tàng trữ 0,133gam Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Hành vi của Nguyễn Đức M là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng chất gây nghiện, làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức

khỏe con người, kinh tế- xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, do đó hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định: "**Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy...thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 1 đến 05 năm:**

...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 đến dưới 05 gam"

[2] Về nhân thân của bị cáo: Là thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng M không có ý thức tu dưỡng rèn luyện, thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, có lối sống buông thả. Mặc dù đã nhiều lần phải chịu hình phạt về tội liên quan đến ma túy nhưng M không lấy đó làm bài học để sửa chữa lỗi lầm và ổn định cuộc sống. Để thỏa mãn nhu cầu của bản thân M đã coi thường kỷ cương pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình, xã hội và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên cũng xét thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà công khai ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và sớm trở về với gia đình và xã hội.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3] Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự nêu trên thì bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đ. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nghiện ma túy đã nhiều năm, khó khăn về kinh tế. Do đó, nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo như nêu trên là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ các quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng của vụ án cần được xử lý như sau:

+Tịch thu,tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu G1,L1; 02 xi lanh loại 3 ml;

+ Hoàn trả bị cáo khoản tiền 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) - hiện trong Tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Vì nguồn gốc khoản tiền này bị cáo khai do bị cáo lao động mà có, không có chứng cứ xác định đây là khoản tiền bất hợp pháp, do đó cần hoàn trả bị cáo.

+ Hoàn trả bị cáo 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Đức M;

[5] Trong vụ án này, bị cáo khai đã mua số Heroine nói trên của một nam thanh niên không quen biết, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ và xử lý theo quy định.

Chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 20B1-859.95 M điều khiển để đi mua Heroine là tài sản của bà Đặng Thị N (mẹ đẻ của bị cáo). Cơ quan điều tra không thu giữ tài sản này và đã làm rõ việc M tự ý sử dụng xe, bà Ngoạn không biết;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước theo quy định;

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 và khoản 3 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 của Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố Bị cáo **Nguyễn Đức M** phạm tội: "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**";

2. Xử phạt **Nguyễn Đức M** 18 (mười tám) tháng tù giam; Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2018;

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu G1; L1; 02 xi lanh loại 3 ml;

Hoàn trả bị cáo 01 thẻ điều trị Methadone mang tên Nguyễn Đức M;

Hoàn trả bị cáo 60.000đ (sáu mươi ngàn đồng) - hiện trong Tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (Ủy nhiệm chi số 52 ngày 26/4/2018);

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên (theo Quyết định chuyển vật chứng số 170 /QĐ- VKSTPTN ngày 18/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Đức M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN
- TAND tỉnh TN
- Công an TPTN
- THADS TPTN
- Bị cáo,
- Lưu hồ sơ
- Lưu BP HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thúy Kiên